ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỢNG KỲ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 89/BC-UBND	*Phượng Kỳ, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

BÁO CÁO
Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân của Chủ tịch UBND xã Phượng Kỳ
(Từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 6 năm 2023)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Phượng Kỳ là xã nằm ở khu hạ của huyện Tứ Kỳ, phía Bắc giáp xã Văn Tố, phía Đông giáp xã Cộng Lạc, phía Nam giáp xã Hà Kỳ, phía Tây giáp xã Minh Đức. Diện tích đất tự nhiên là 474,29 ha. Xã có 02 thôn với tổng 1.586 hộ, 4.958 nhân khẩu. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng nông nghiệp, từng bước nâng cao tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Đời sống vật chất và văn hóa của người dân ngày được nâng cap. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 ước đạt 68 triệu/năm.

Phượng Kỳ là đơn vị hành chính loại 3. Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số cán bộ, công chức của UBND xã là: 17 người. Trong đó, cán bộ gồm 10 người (01 Bí thư Đảng ủy, 01 Phó Bí thư Thường trực, 01 Chủ tịch UBND, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 01 Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, 01 Chủ tịch Hội Phụ nữ, 01 Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, 01 Chủ tịch Hội Nông dân và 01 Bí thư Đoàn thanh niên), công chức gồm 07 người (02 công chức Văn phòng - Thống kê, 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch, 01 công chức Văn hóa - Xã hội, 01 công chức Địa chính - Xây dựng, 01 công chức Tài chính - Kế toán và 01 Chỉ huy trưởng quân sự). Về trình độ chuyên môn gồm 01 thạc sĩ, 14 Đại học và 02 trung cấp. Hiện tại cán bộ, công chức đã được bố trí đảm bảo theo đúng quy định.

Việc giải quyết và trả lời ý kiến của cử tri và nhân dân là một nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của UBND xã. Việc giải quyết, trả lời ý kiến của cử tri và nhân dân kịp thời, thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương sẽ góp phần bảo vệ quyền lợi, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, xây dựng sự đồng thuận xã hội để tổ chức thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh.

Tuy vậy, việc giải quyết, trả lời ý kiến cử tri và Nhân dân của UBND xã còn gặp những khó khăn:

- Ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân chủ yếu tập trung vào lĩnh vực vực Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường, trong khi đó, xã chỉ được bố trí 01 công chức phụ trách lĩnh vực Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường, vì vậy, UBND xã phải bố trí thời gian để tập trung giải quyết, trả lời kịp thời.

- Trong quá trình tiếp nhận, giải quyết ý kiến, kiến nghị gặp khó khăn do hiểu biết và nhận thức về chính sách, pháp luật của một bộ phận cử tri và Nhân dân chưa đầy đủ. Trong số ý kiến của cử tri và Nhân dân, có không ít ý kiến, kiến nghị phản ánh thông tin chưa rõ ràng, thiếu cụ thể, không có cơ sở pháp lý, đặc biệt, có một số ý kiến phản ánh sai sự thật, gây khó khăn cho công chức chuyên môn trong việc bố trí thời gian và tổ chức đoàn kiểm tra, xác minh giải quyết ý kiến. Một số cử tri cố tình lợi dụng dân chủ, kiến nghị nhiều lần về một vấn đề đã được giải quyết và trả lời.

- Việc giải quyết ý kiến cử tri và Nhân dân đạt kết quả cần có nhiều yếu tố, trong đó, ngân sách là một trong số các yếu tố quan trọng. Để giải quyết các vấn đề về phát triển kinh tế, đầu tư cơ sở hạ tầng, chế độ chính sách... cần nguồn ngân sách lớn. Trong điều kiện ngân sách của địa phương còn nhiều khó khăn, nguyện vọng, mong muốn của cử tri và Nhân dân về đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng rất nhiều, nên cần có thời gian và quy trình thực hiện chặt chẽ, theo thứ tự ưu tiên.

- Quy định của Nhà nước về chế độ, chính sách, các văn bản luật thường xuyên thay đổi. Một số quy định chưa sát thực tiễn nên khó khăn trong hướng dẫn và tổ chức thực hiện. Một số cán bộ, công chức chuyên môn còn nhiều hạn chế về nghiệp vụ, nên việc tiếp nhận, giải quyết, hướng dẫn cho Nhân dân đạt kết quả chưa cao.

II. KẾT QUẢ TIẾP NHẬN Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI, NHÂN DÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân thuộc thẩm quyền; việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết những kiến nghị phản ánh của nhân dân, cử tri góp phần xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đây cũng là kênh giám sát lại các chủ trương, chính sách, quyết sách và tổ chức thực thi của chính quyền. Mặc dù đạt nhiều kết quả tích cực, song trên thực tế số lượng kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết, trả lời dứt điểm, đặc biệt là kiến nghị cử tri còn tồn đọng từ những kỳ trước. Một số bộ phận chuyên môn còn chậm giải quyết, chưa quan tâm đúng mức trong việc xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri, do đó cử tri còn kiến nghị nhiều lần, kéo dài.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chất lượng trong việc tổng hợp, đôn đốc, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri cần phải có giải pháp tổng thể, mang tính dài hạn. Trong đó, căn cứ vào quy định của Đảng, quy định của pháp luật để tiếp nhận giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của UBND; quy chế tiếp nhận tổng hợp đôn đốc, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri của Thường trực HĐND và quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ trong tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, phản ánh kiến nghị của nhân dân. UBND xã quan tâm kiểm điểm kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, phản ánh kiến nghị của nhân dân hàng tháng, hàng quý và tăng trách nhiệm của các bộ phận trong phối hợp giải quyết.

Đối với những vấn đề cử tri kiến nghị kéo dài chưa được giải quyết mà có liên quan trách nhiệm của nhiều bộ phận khác nhau hoặc trong quá trình xem xét giải quyết còn nhiều ý kiến khác nhau, UBND xã lập tổ công tác liên ngành để xử lý dứt điểm các vụ việc. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu để xem xét, giải quyết sớm các kiến nghị cử tri bị chậm giải quyết. Đối với các kiến nghị đã giải quyết được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Thường trực HĐND, nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri được tiếp thu và giải quyết thấu đáo, giúp củng cố niềm tin của nhân dân với cấp ủy, chính quyền. Các chỉ số đánh giá sự hài lòng đối với chính quyền phục vụ, cải cách hành chính… tiếp tục được giữ vững.

2. Việc tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

- Việc rà soát, tổng hợp các nội dung ý kiến, kiến nghị: Tại các buổi tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND rà soát, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của công dân.

- Tổng số đã tiếp nhận: 56 ý kiến, kiến nghị.

- Nguồn ý kiến kiến nghị của cử tri và nhân dân: Trực tiếp từ người dân trong các buổi tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND.

- Những nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân: Các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân đề cập đến các lĩnh vực Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường, lĩnh vực Văn hóa - Xã hội và lĩnh vực An ninh, Quân sự. Tuy nhiên, chủ yếu tập trung vào lĩnh vực Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.

III. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI VÀ NHÂN DÂN; TIẾP DÂN

1. Trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân

Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của các cấp ủy Đảng, chính quyền, từ đó, các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí công chức làm công tác tiếp công dân có năng lực, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhất là trong tình hình mới hiện nay. Công tác triển khai, quán triệt thực hiện pháp luật tiếp công dân.

Người đứng đầu luôn nêu cao trách nhiệm, thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; cầu thị, lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân để kịp thời điều chỉnh các chủ trương, chính sách hoặc chỉ đạo công chức chuyên môn kiểm tra, rà soát; từ đó, tạo dựng niềm tin của người dân đối với chính quyền địa phương. Quan tâm phân công công chức phụ trách tiếp công dân, xử lý đơn có kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu chính sách pháp luật; bố trí cơ sở vật chất, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách bồi dưỡng cho đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn đảm bảo đúng theo luật định. Bên cạnh đó, còn gắn với thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giúp người dân ổn định cuộc sống; phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với các cơ quan nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong giải quyết từng vụ việc cụ thể, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

2. Kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân

- Số ý kiến, kiến nghị đã được giải quyết, trả lời: 56 ý kiến, đạt tỷ lệ 100%.

- Số ý kiến trả lời kịp thời, trước và đúng thời hạn: 56 ý kiến, đạt tỷ lệ 100%.

- Số ý kiến, kiến nghị, giải quyết chậm, muộn: 0 ý kiến.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã đặc biệt quan tâm và chỉ đạo quyết liệt trong việc lắng nghe, tổng hợp, tiếp thu và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng thời gian. Nội dung trả lời bám sát kiến nghị của công dân. Công chức chuyên môn tập trung giải quyết những nội dung được ý kiến.

- Cử tri và Nhân dân đã quan tâm các vấn đề phát tiển kinh tế - xã hội ở địa phương, những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân.

2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

2.1. Hạn chế

- Chất lượng giải quyết và trả lời chưa cao. Nội dung trả lời về một số vấn đề chưa sát với nội dung cử tri kiến nghị hoặc chưa giải thích đầy đủ để cử tri

hiểu, chia sẻ; thiếu phương hướng, giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể, nhất là trong giải quyết, trả lời về chế độ chính sách đối với người có công, đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, bảo vệ tài nguyên, môi trường... nên cử tri và Nhân dân tiếp tục kiến nghị.

- Thời gian trả lời một số ý kiến của cử tri và Nhân dân còn chậm, vẫn còn tồn đọng hồ sơ về chế độ, chính sách, quản lý đất đai. Việc kiểm tra, rà soát, đôn đốc của địa phương có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên.

- Công tác tuyên truyền, thông tin về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri chưa sâu rộng đến cử tri và Nhân dân, nên tình trạng cùng một kiến nghị đã được trả lời, giải quyết nhưng cử tri ở thôn khác vẫn tiếp tục kiến nghị.

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

Do hiểu biết và nhận thức về chính sách, pháp luật của một bộ phận cử tri và Nhân dân chưa đầy đủ. Ngân sách của địa phương còn nhiều khó khăn. Quy định của Nhà nước về chế độ, chính sách, các văn bản luật thường xuyên thay đổi. Một số quy định chưa sát thực tiễn nên khó khăn trong hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

- Nguyên nhân chủ quan:

Một số cán bộ, công chức chuyên môn còn nhiều hạn chế về nghiệp vụ. Việc kiểm tra, giám sát địa bàn thực địa chưa thường xuyên.

3. Kinh nghiệm

- Thực hiện tốt quy định pháp luật về chức năng, nhiệm vụ cơ quan dân cử, đại biểu dân cử; Xây dựng kế hoạch TXCT phải cụ thể, bố trí thời gian, địa điểm phù hợp để cử tri và đại biểu có điều kiện tham gia đông đủ; cách thức điều hành buổi tiếp xúc cần linh hoạt, người điều hành cần định hướng nội dung của từng đợt TXCT phù hợp, có thể gợi mở vấn đề để cử tri tham gia. Chú trọng đổi mới hình thức tổ chức và nội dung tiếp xúc để có nhiều cử tri tham gia.

- Đại biểu HĐND phải tham gia đầy đủ các cuộc TXCT, đổi mới công tác TXCT theo hướng đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở, nghiên cứu, chuẩn bị kỹ tài liệu, nội dung phát biểu trước cử tri; rà soát, tổng hợp những ý kiến, kiến nghị và những vấn đề được cử tri quan tâm nêu tại các cuộc TXCT trước đã được cấp có thẩm quyền giải quyết, trả lời để tránh tình trạng cử tri kiến nghị nhiều lần cùng một ý kiến. Đại biểu cần phân loại nhanh ý kiến nào thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, cấp huyện; những ý kiến nào đại biểu hiểu sâu có thể trao đổi ngay với cử tri; vấn đề nào đòi hỏi thời gian hoặc chưa có điều kiện giải quyết, cần giải thích rõ, không từ chối, né tránh hoặc hứa hẹn.

- Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri kịp thời, đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, chính xác và chuyển UBND để phân công, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn giải quyết, trả lời theo đúng thời gian quy định.

- Tăng cường công tác giám sát việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Thực hiện tốt quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tiếp công dân, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; quy định việc tiếp nhận, xử lý, đôn đốc và giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; quy định một số nguyên tắc xây dựng và thực hiện lịch tiếp xúc cử tri hằng năm của đại biểu HĐND các cấp. Hoạt động tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp tuy thực hiện ở những thời gian, địa điểm khác nhau nhưng có liên quan mật thiết với nhau, không tách rời nhau. Mục tiêu cao nhất của các cuộc tiếp xúc cử tri mà người đại biểu phải xác định là phục vụ cho các quyết định quan trọng tại kỳ họp của HĐND, cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Hoạt động tiếp xúc cử tri bảo đảm cho các quyết định của HĐND sát với thực tế, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương. Nó cũng hạn chế được tình trạng sao chép nghị quyết của cấp trên, hạn chế được tính xa rời thực tế khi quyết định các vấn đề quan trọng tại địa phương.

4. Các giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế

- Tăng cường hoạt động giám sát theo Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng Nhân dân năm 2015. Các Ban của Hội đồng Nhân dân thường xuyên giám sát, giám sát đầy đủ việc giải quyết, trả lời các nội dung kết luận của Chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân và các ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân trước và sau các kỳ họp HĐND.

- Đại biểu Hội đồng Nhân dân phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc nắm tình hình, tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân tại nơi ứng cử; thường xuyên phản ánh với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận và gửi kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị giải quyết. Phát huy quyền chất vấn của đại biểu HĐND tại các kỳ họp làm rõ trách nhiệm giải quyết, trả lời của các cơ quan chức năng đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận TQVN nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri. Phát huy vai trò trong việc giải trình các ý kiến của cử tri và Nhân dân tại các buổi tiếp xúc cử tri.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Nhân dân trong việc chỉ đạo, kiểm tra các bộ phận chuyên môn trong việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân đảm bảo đúng thời gian và chất lượng. Rà soát những nội dung cử tri kiến nghị nhiều lần chưa được giải quyết, hoặc giải quyết chưa dứt điểm để đề xuất phương án giải quyết trong thời gian tới, nhất là những kiến nghị về quản lý tài nguyên - môi trường, đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chế độ chính sách.

- Người đứng đầu thường xuyên tổ chức đối thoại với Nhân dân đúng quy định, nhằm nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng, ý kiến kiến nghị của cử tri và Nhân dân, đồng thời hướng dẫn, giải thích các chế độ chính sách và kịp thời giải quyết vướng mắc trong Nhân dân.

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của Ủy ban Nhân dân và phân công các bộ phận tham dự các buổi tiếp xúc cử tri đảm bảo đúng quy định về thành phần, thời gian.

- Tăng cường thời lượng và nâng cao chất lượng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các chế độ, chính sách của Nhà nước trong các tầng lớp Nhân dân; phối hợp tuyên truyền nội dung trả lời ý kiến cử tri và Nhân dân.

- Thường xuyên bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân đảm bảo vững về nghiệp vụ, công tâm, trách nhiệm với công việc và Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân của Chủ tịch UBND xã Phượng Kỳ (Từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 6 năm 2023).

Nơi nhận:
- TV. Đảng ủy - TT. HĐND;
- MTTQ xã;
- Lưu: Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Duẩn